| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: ông Lê Thanh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn M Toàn và ông Phạm Văn Quang

***- Thư ký phiên tòa*:** ông Lê Văn Hiếu - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Bình Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: bà Nguyễn Thu Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Nhữ Văn T**, sinh năm 1996; nơi sinh: xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn TK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhữ Văn T1 và bà Trần Thị T2; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 13/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**2. Phạm Thế Th**, sinh năm 1991; nơi sinh: xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn LĐ, xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế Th1 và bà Hà Thị Th2; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 13/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị H; anh Đặng Quốc C; anh Lê Tiến M; anh Nhữ Văn B (đều vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 09/6/2023, khi đang ngồi uống nước với bạn là anh Đặng Quốc C thì Nguyễn Thị H sử dụng điện thoại di động (mượn của anh Nguyễn Văn N từ trước đó) lắp sim của H gọi điện và nhắn tin đến số điện thoại của Phạm Thế Th hỏi mua ma túy Ketamine, Th đồng ý. H sử dụng điện thoại và tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Văn N (H mượn điện thoại và tài khoản của anh N từ tháng 5/2023) chuyển 2.200.000 đồng đến tải khoản của Th rồi nhắn tin báo cho Th biết việc H đã chuyển tiền. Th hẹn H khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày đến khu vực cổng sân vận động huyện Bình Giang để giao ma túy.

Sau đó Th thuê xe taxi của người không quen biết đến thôn TK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Th gặp Nhữ Văn T hỏi mua 1 túi ma túy loại Ketamine, T đồng ý và báo giá 1.600.000 đồng. Th sử dụng điện thoại và tài khoản ngân hàng của mình chuyển khoản 1.600.000 đồng vào tài khoản của T. T đi về nhà lấy túi ma túy mua được trước đó của người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch cho vào túi nilon màu trắng và giao cho Th. Th lên xe taxi yêu cầu lái xe chở quay lại thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang để giao ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Th về đến cổng sân vận động huyện Bình Giang thì gặp H và anh C đứng đợi, Th đưa cho H túi ma túy như đã thỏa thuận rồi đi về.

Khoảng 02 giờ ngày 10/6/2023, H bảo anh C đưa đến khu vực nghĩa trang thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang. Đến nơi, H bảo anh C đợi mình ở ngoài, H đi bộ vào bên trong nghĩa trang bỏ túi ma túy mua được của Th ra sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, khi H vừa sử dụng ma túy xong thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an thị trấn Kẻ Sặt phát hiện, kiểm tra. Thu giữ của H 1 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có chất tinh thể màu trắng bám dính, 1 bật lửa gas, 1 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng bám dính, H khai nhận đó là túi đựng ma túy mua được của Th.

T hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thế Th và Nhữ Văn T, thu giữ trên người T 1 túi nilon bên trong chứa 2 viên nén màu xanh, 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nhữ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang thu giữ 1 cân tiểu li; 1 cân điện tử, trên bề mặt cân có bám dính chất tinh thể màu trắng; 1 tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng, 2 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng, mỗi tờ tiền đều được quấn thành ống hút cố định bằng 3 vỏ đầu lọc thuốc lá, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; 1 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng trên bề mặt có bám dính chất tinh thể màu trắng; 1 đĩa sứ màu trắng trên bề mặt bám dính chất tinh thể màu trắng; 1 thẻ nhựa có bám dính chất tinh thể màu trắng; 9 túi nilon bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng. T khai nhận 2 viên nén là ma túy loại kẹo, chất tinh thể màu trắng

trong túi nilon và bám dính trên các vật dụng thu giữ là ma túy loại ke, T cất giấu để bán kiếm lời.

Th tự nguyện giao nộp 2 điện thoại di động (gồm 1 điện thoại Iphone 6 Plus và 1 điện thoại OPPO Reno6 5G lắp 2 sim số 0972.145.506 và số 0936.731.865); T tự nguyện giao nộp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax lắp sim số 0968.623.209.

Kết luận giám định số 305/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 2 viên nén màu xanh thu giữ trên người Nhữ Văn T có tổng khối lượng 0,644g là ma túy, loại MDMA; chất tinh thể bên trong túi nilon thu giữ trên người T có khối lượng là 0,800g là ma túy, loại Ketamine.

- Chất tinh thể trong túi nilon thu giữ trong két sắt nhà T có khối lượng 22,382g là ma túy, loại Ketamine;

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt tờ tiền 20.000 đồng, 2 tờ tiền 10.000 đồng, tờ tiền 2.000 đồng, thẻ nhựa, 8 túi nilon, đĩa sứ, cân điện tử thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của T; chất tinh thể bám dính trong túi nilon và trên tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng thu giữ của H là ma túy, loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Hoàn lại mẫu vật gồm: 0,543g ma túy loại MDMA; 22,517g ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Ketamine- STT 40, Danh mục III; MDMA- STT 11, Mục IB, Danh mục I Nghị định số57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 12-9-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Nhữ Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251; bị cáo Phạm Thế Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên toà*:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nhữ Văn T; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thế Th; *Về tội danh:* tuyên bố các bị cáo Nhữ Văn T, Phạm Thế Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". *Về hình phạt chính:* Xử phạt: Bị cáo Nhữ Văn T từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm 3 tháng tù; bị cáo Phạm Thế Th từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; *Về hình phạt bổ sung:* phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng; *Về vật chứng:* áp

dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 44.000$^{đ}$ thu giữ của Nhữ Văn T và Nguyễn Thị H; Tịch thu số tiền 600.000$^{đ}$ của Phạm Thế Th và số tiền 1.600.000$^{đ}$ của Nhữ Văn T nộp vào ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy: 0,543gam ma túy loại MDMA; 22,517gam ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 cân điện tử, 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa ga; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 02 điện thoại của Phạm Thế Th và 01 điện thoại của Nhữ Văn T. *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 09/6/2023, tại thôn TK, xã BS, huyện AT, tỉnh Hưng Yên, Nhữ Văn T có hành vi bán 1 túi ma túy loại Ketamine với giá 1.600.000 đồng cho Phạm Thế Th. Sau đó Th mang đến khu vực cổng sân vận động thuộc khu Thượng, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương bán lại cho Nguyễn Thị H với giá 2.200.000 đồng. Đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 10/6/2023, sau khi H mang ma túy đến nghĩa trang thị trấn Kẻ Sặt sử dụng xong thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện phối hợp với công an thị trấn Kẻ Sặt kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng. T hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở của Nhữ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của T 23,182g ma túy loại Ketamine và 0,644g ma túy loại MDMA, mục đích T cất giấu để bán kiếm lời. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vì mục đích kiếm lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Phạm Thế Th theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nhữ Văn T theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Nhữ Văn T là người bán ma túy cho Phạm Thế Th nên giữ vai trò thứ nhất và phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án; Phạm Thế Th chịu trách nhiệm về số ma túy đã bán cho Nguyễn Thị H.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu; ông Nhữ Văn T1, bà Trần Thị T2, chị Nhữ Thị Thu T3 (là bố, mẹ và em gái T) ở cùng nhà T nhưng không biết T cất giấu ma túy; anh Nguyễn Văn C lái xe taxi nhưng không biết Nguyễn Thị H đi mua ma túy; anh Nguyễn Văn N cho H mượn điện thoại và số tài khoản ngân hàng nhưng không biết H dùng vào việc mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị H, ngày 29/8/2023 Công an huyện Bình Giang đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 44.000 đồng thu giữ của Nhữ Văn T và Nguyễn Thị H, không liên quan đến tội phạm nhưng bị cáo T và Nguyễn Thị H không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước;

Đối với 0,543gam ma túy loại MDMA và 22,517gam ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 cân điện tử, 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa ga thu giữ của Nhữ Văn T và Nguyễn Thị H là vật chứng của vụ án và vật không còn giá trị sử dụng, bị cáo và Nguyễn Thị H không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với điện thoại Iphone 6 Plus và điện thoại OPPO Reno6 5G lắp 2 sim số 0972.145.506 và số 0936.731.865 của Phạm Thế Th; điện thoại Iphone 14 ProMax lắp sim số 0968.623.209 của Nhữ Văn T, các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền 600.000 đồng của Phạm Thế Th và số tiền 1.600.000 đồng của Nhữ Văn T là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về phong tỏa tài khoản: do các bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đồng thời bị truy thu số tiền do phạm tội mà có nên cần tiếp tục phong tỏa tài khoản của các bị cáo tại Ngân hàng theo Lệnh Phong tỏa tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang để đảm bảo cho việc thi hành án. Việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản được thực hiện theo quy định của pháp luật Th hành án dân sự.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nhữ Văn T;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thế Th;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 02 bị cáo.

**1. Tuyên bố:** các bị cáo Nhữ Văn T, Phạm Thế Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**2. Về hình phạt chính:** Xử phạt:

- Bị cáo Nhữ Văn T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2023.

- Bị cáo Phạm Thế Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2023.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Phạt tiền đối với bị cáo Nhữ Văn T, Phạm Thế Th, mỗi bị cáo 10.000.000$^{đ}$ (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

**4. Về vật chứng:**

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 44.000$^{đ}$ (bốn mươi bốn nghìn đồng) thu giữ của Nhữ Văn T và Nguyễn Thị H;

Tịch thu số tiền 600.000$^{đ}$ (sáu trăm nghìn đồng) của Phạm Thế Th và số tiền 1.600.000$^{đ}$ (một triệu, sáu trăm nghìn đồng) của Nhữ Văn T nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 0,543gam ma túy loại MDMA; 22,517gam ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 cân điện tử, 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa ga;

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 Plus và 01 điện thoại OPPO Reno6 5G lắp 2 sim số 0972.145.506 và số 0936.731.865 của Phạm Thế Th; 01 điện thoại Iphone 14 ProMax lắp sim số 0968.623.209 của Nhữ Văn T.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Th hành án dân sự huyện Bình Giang).*

**5. Về án phí:** Các bị cáo Nhữ Văn T, Phạm Thế Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000$^{đ}$ án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về phong tỏa tài khoản:**

Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 0341007094364 của Phạm Thế Th tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương theo Lệnh Phong tỏa tài khoản số 06/LPT-CQĐT ngày 05/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Biên bản phong tỏa tài khoản ngày 05/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 1024114618 của Nhữ Văn T tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Phố Hiến theo Lệnh Phong tỏa tài khoản số 07/LPT-CQĐT ngày 05/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Biên bản phong tỏa tài khoản ngày 05/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Phố Hiến (thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

**7**. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT - CA huyện Bình Giang;
- Phòng HSNV – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Nam**